TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 01-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn

Ông Lê Hoàng Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đẳng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc V, sinh ngày 23 tháng 7 năm 2001, tại tỉnh T. Nơi cư trú: khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Ngọc H, sinh năm 1979 và bà Trần Mỹ T, sinh năm 1981; tiền án: không; tiền sự: không, bị cáo có nhân thân tốt; (bị cáo bị bắt ngày 27/9/2021); (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1/ Ông Hà Thế P, sinh năm 1977; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm A, phường S, thành phố T, tỉnh T.

2/ Chị Lê Thị Kiều T, sinh năm 1977; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh T

3/ Ông Trần Văn G, sinh năm 1982; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cứ trú: khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T.

4/ Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1987; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp O, xã H, huyện C, tỉnh T.

5/ Chị Trần Thị Hồng P, sinh năm 1993; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp X, xã M, huyện M, tỉnh S.

Tạm trú: khóm A, phường S, thành phố T, tỉnh T.

6/ Anh Trần Minh T, sinh năm 1994; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cứ trú: ấp L, xã L, thị xã Duyên H, tỉnh T

Tạm trú: khóm Q, phường W, thành phố T, tỉnh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1974; (có mặt).

Nơi cư trú: khóm D, phường S, thành phố T, tỉnh T.

2/ Bà Trần Mỹ L, sinh năm 1983; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm R, phường S, thành phố T, tỉnh T.

3/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1970; (vắng mặt)

Nơi cứ trú: khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T.

4/ Bà Trần Mỹ H sinh năm 1977; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cứ trú: khóm R, phường T, thành phố T, tỉnh T.

5/ Chị Huỳnh Ngọc H, sinh năm 2002; (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/9/2021, bị cáo Lê Quốc V một mình đi bộ qua nhiều tuyến đường nội ô thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nhằm tìm nhà nào có sơ hở trong việc quản lý tài sản để lấy trộm. Khi bị cáo đi ngang nhà của ông Hà Thế P, sinh ngày 02/10/1977, khóm A, phường S, thành phố T, tỉnh T .Thấy khóa cửa, không có người trông coi nên bị cáo tìm cách đột nhập vào trong căn nhà để tìm tài sản lấy trộm. Sau đó, bị cáo đã nhặt cục đá gần đó để đập phá ổ khóa cửa nhưng không được. Trong lúc, bị cáo dùng cây gỗ để cạy cửa thì bị cáo nhìn thấy phía bên trong nhà (gần cửa) có 01 cây kìm (loại kìm cắt kim loại) nên bị cáo đã lấy và sử dụng cây kìm trên để cắt khoen cửa nhà ông P. Sau khi mở được cửa, bị cáo vào nhà tìm và lấy trộm số tài sản, cụ thể như sau:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 84L1-336.25, số máy: HC12E7156343, số khung: 1259FY156587.
- 01 (một) máy thổi bụi, màu đỏ, trên máy có dòng chữ: Canfix EB35A.
- 01 (một) màn hình vi tính nhãn hiệu LG, kích thước 14inch, màu đen.
- 02 (hai) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: “Rino 6Pro”, màn hình cảm ứng. Trong đó: 01 chiếc màu đen và 01 chiếc màu xanh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Note 30 mini", màn hình cảm ứng, màu đen.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i12 mini", màn hình cảm ứng, màu xanh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "P43 Pro", màn hình cảm ứng, màu xanh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i13 Plus", màn hình cảm ứng, màu đen.

Sau khi lấy trộm được các tài sản có đặc điểm như trên, bị cáo V mang đến nhà của ông Trần Ngọc H, sinh năm 1974, cư trú tại : khóm D, phường S, thành phố T, tỉnh T, để nhờ cất giữ 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84L1-336.25, máy thổi bụi và màn hình vi tính. Bị cáo đã tặng cho ông H 02 (hai) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu để sử dụng. Còn 04 (bốn) chiếc điện thoại di động còn lại, bị cáo cất giữ trong người rồi đi đến công viên trên đường Kiên Thị Nhẫn thuộc khóm Z, phường X, thành phố T để ngủ. Đến ngày 27/9/2021, Công an thành phố Trà Vinh mời bị cáo về trụ sở làm việc, sau đó bị cáo giao nộp 04 chiếc điện thoại nói trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 52/BKLĐGTS ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận: Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh Hà Thế P tại thời điểm định giá là 12.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo V khai nhận đã thực hiện thêm 04 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 26/8/2021, bị cáo Lê Quốc V đi bộ trên đường Phan Đình Phùng dự định về nhà ngoại ở khóm Z, phường X, thành phố T tỉnh T thì bị cáo rẽ vào đường hẻm thông qua đường Điện Biên Phủ đoạn thuộc khóm Z, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, khi đến ngang nhà ông Trần Văn G, sinh ngày 11/9/1982, cư trú tại khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T thì bị cáo Việt phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 84B1-578.86 của ông G đang dựng cặp bên hông nhà, không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, bị cáo đi đến gần chiếc xe thì phát hiện xe có gắn sẵn chìa khóa nên bị cáo dẫn lùi chiếc xe ra bên ngoài rồi mở khóa điều khiển xe chạy đến khu vực phía sau công viên trên đường Kiên Thị Nhẫn thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để cất giấu. Sau khi lấy trộm được chiếc xe, bị cáo dùng nước sơn để sơn lại chiếc xe thành màu xanh, gỡ biển số 84B1-578.86 vứt bỏ, rồi lấy biển số 84F1-205.04 do bị cáo nhặt được trước đó để gắn vào chiếc xe, rồi dùng kìm mài phá một phần số khung, số máy của xe để tránh bị phát hiện. Bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại khoảng 10 ngày thì đem đến cầm cho bà Trần Mỹ L, sinh năm 1983, cư trú tại khóm R, phường S, thành phố T, tỉnh T với giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), có tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 64/BKLĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc nêu trên có giá là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

- Vụ thứ hai:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 11/9/2021, bị cáo Lê Quốc V đi bộ trên đường Nguyễn Đáng thì bị cáo rẽ vào 01 đường hẻm thông qua khu vực công trình xây dựng (gần siêu thị GO) đoạn thuộc khóm 6, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh với ý định tìm nhặt sắt vụn để mang đi bán phế liệu. Khi đi ngang nhà trọ số 262D, khóm 6, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thì bị cáo phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xanh, biển kiểm soát 84B1-225.29 của ông Huỳnh Văn L, sinh ngày 26/4/1987, cư trú tại ấp O, xã H, huyện C, tỉnh T đang dựng phía trước phòng trọ (phòng đầu tiên), sau khi quan sát thấy không có người trông coi và cửa rào nhà trọ không khóa nên bị cáo Việt nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Sau đó, bị cáo mở cửa rào nhà trọ, dẫn chiếc xe ra bên ngoài rồi dùng tay giật đứt dây điện ổ khóa xe điều khiển chạy đến khu vực phía sau công viên trên đường Kiên Thị Nhẫn thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để cất giấu. Sau đó, bị cáo đem đến cầm cho ông Trần Văn T (thường gọi là Đ), sinh năm 1970, khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T với giá là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), có được tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 65/BKLĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xanh nêu trên có giá là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Vụ thứ ba:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 12/9/2021, khi bị cáo Lê Quốc V đi ngang nhà trọ Lan Phương thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu- ấp X, xã M, huyện M, tỉnh S, Tạm trú: khóm A, phường S, thành phố T, tỉnh T đang dựng phía trước phòng trọ số 3, thấy không có người trông coi và không khóa cổ xe nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Bị cáo đi đến, dẫn lùi chiếc xe ra bên ngoài rồi dẫn bộ về khu vực phía sau công viên trên đường Kiên Thị Nhẫn thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để cất giấu. Sau đó, bị cáo mang chiếc xe đến cầm cho ông Trần Văn Tấn tại khóm 3, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh với giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Có được tiền, bị cáo chuộc lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER đã cầm trước đó với giá là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để làm phương tiện đi lại, số tiền còn lại bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 66/BKLĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh,

kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu-trắng nêu trên có giá là 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

- Vụ thứ tư:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 25/9/2021, bị cáo Lê Quốc V đi bộ ngang nhà trọ Như Ngọc thuộc khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, thấy nhà trọ vắng người nên bị cáo đi vào nhà trọ với ý định tìm tài sản để trộm cắp. Khi vào bên trong, bị cáo phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE X, màu đỏ-đen-trắng, biển kiểm soát 84F1-000.02 của ông Trần Minh T, sinh ngày 16/5/1994, cư trú tại ấp L, xã L, thị xã D, tỉnh T (tạm trú tại phòng trọ số 9A nhà trọ Như Ngọc) đang dựng phía trước phòng trọ số 9A, thấy không có người trông coi và không khóa cổ xe nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Bị cáo đến gần, ngồi lên xe đẩy ra bên ngoài, dùng tay giật đứt dây điện ổ khóa xe, rồi điều khiển xe chạy về khu vực phía sau công viên trên đường Kiên Thị Nhẫn thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để cất giấu. Đến sáng ngày 26/9/2021, bị cáo gặp người bạn tên thường gọi là Hải L (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), qua nói chuyện bị cáo có hỏi xin Hải L một biển kiểm soát xe và Hải L đã cho bị cáo một biển kiểm soát xe mô tô 84C1-086.83. Có được biển số, bị cáo đã gỡ biển số 84F1-000.02 vứt bỏ vào thùng rác công cộng rồi lấy biển số 84C1-086.83 gắn vào chiếc xe trên nhằm tránh bị phát hiện, sau khi thay đổi biển kiểm soát xe xong, bị cáo đem xe đến cầm cho bà Trần Mỹ H, sinh năm 1977, khóm R, phường T, thành phố T, tỉnh T với giá là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), có được tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 67/BKLĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, kết luận: 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE X, màu đỏ-đen-trắng nêu trên có giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 84L1-336.25, số máy: HC12E7156343, số khung: 1259FY156587.

- 01 (một) máy thổi bụi, màu đỏ, trên máy có dòng chữ: Canfix EB35A.

- 01 (một) màn hình vi tính nhãn hiệu LG, kích thước 14inch, màu đen.

- 02 (hai) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Rino 6Pro", màn hình cảm ứng. Trong đó: 01 chiếc màu đen và 01 chiếc màu xanh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Note 30 mini", màn hình cảm ứng, màu đen.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i12 mini", màn hình cảm ứng, màu xanh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "P43 Pro", màn hình cảm ứng, màu xanh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i13 Plus", màn hình cảm ứng, màu đen.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE X, màu đỏ - đen-trắng, biển kiểm soát 84C1-086.83, số khung: RLHJC3506AY412643, số máy: JC35E-3225176, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều bộ phận.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu-trắng, biển kiểm soát 83P3-591.96, số khung: RLHJF5814GY457113, số máy: JF66E0421017, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 191599, tên chủ xe là Trần Thị Hồng Phượng, biển kiểm soát 83P3-591.96, cấp ngày 04/6/2018.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xanh, biển kiểm soát 67H1-143.75, số khung: 5SD151149, số máy: 5SD151149, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều bộ phận.

- 01 (một) chiếc xe mô tô có kiểu dáng giống loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát 84F1-205.04; không rõ số khung, số máy; xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều bộ phận.

* Vật chứng đã xử lý:

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Trà Vinh đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với các đồ vật như sau:

- Trao trả cho bị hại ông Trần Minh T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE X, màu đỏ-đen-trắng, số khung: RLHJC3506AY412643, số máy: JC35E-3225176, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trao trả cho bị hại là bà Trần Thị Hồng P 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu-trắng, biển số 83P3-591.96, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 191599, tên chủ xe là Trần Thị Hồng P, biển kiểm soát 83P3-591.96, cấp ngày 04/6/2018.

- Trao trả lại cho bị hại là ông Hà Thế P 01 (một) máy thổi bụi, màu đỏ, trên máy có dòng chữ: Canfix EB35A; 01 (một) màn hình vi tính nhãn hiệu LG, kích thước 14inch, màu đen; 02 (hai) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Rino 6Pro", màn hình cảm ứng (trong đó: 01 chiếc màu đen và 01 chiếc màu xanh); 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Note 30 mini", màn hình cảm ứng, màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i12 mini", màn hình cảm ứng, màu xanh; 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "P43 Pro", màn hình cảm ứng, màu xanh; 01 (một) chiếc điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i13 Plus", màn hình cảm ứng, màu đen.

- Trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Kiều T: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 84L1-336.25, số máy: HC12E7156343, số khung: 1259FY156587.

- Trao trả cho bị hại là ông Huỳnh Văn L 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xanh, số khung: 5SD151149, số máy: 5SD151149, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều bộ phận.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trao trả cho ông Trần Văn G 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE có phủ lớp sơn bên ngoài màu xanh; không biển số; số máy bị mài phá; số khung bị mài phá còn dãy ký tự RLHJA3907HY56729 là người quản lý hợp pháp của tài sản.

* Tài liệu, đồ vật hiện đang tạm giữ: 03 biển số xe 84C1-086.83; 84F1-205.04; 67H1-143.75, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tra cứu và xác định được chủ đăng ký phương tiện, nhưng qua xác minh thì không có mặt tại địa phương, đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu trên Đài phát thanh và truyền hình Trà Vinh từ ngày 19/01/2022 đến nay nhưng chưa ai đến nhận.

Đối với ông Trần Ngọc H, sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đem tài sản đến nhà nhờ ông H cất giữ và bị cáo có tặng cho ông H 02 chiếc điện thoại, tuy nhiên lúc cất giữ và nhận tài sản ông H hoàn toàn không biết số tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có nên không đặt ra xử lý.

Đối với Huỳnh Ngọc H có cho bị cáo cất giữ xe mô tô tại nhà, tuy nhiên H không biết tài sản này do bị cáo trộm cắp mà có nên không đặt ra xử lý.

Đối với bà Trần Mỹ L, ông Trần Văn T, bà Trần Mỹ H có nhận cầm cố xe mô tô từ bị cáo V, tuy nhiên khi nhận cầm cố bà L, ông T, bà H không biết những chiếc xe trên là do bị cáo trộm cắp mà có nên không đặt ra xem xét, xử lý.

Đối với người đàn ông tên Hải L là người đã cho bị cáo biển số xe 84C1-086.83, quá trình điều tra bị cáo khai không biết họ tên địa chỉ cụ thể người đàn ông này nên cơ quan điều tra không thể mời làm việc được, khi nào xác minh làm rõ, có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: bị hại anh ông Hà Thế P, chị Lê Thị Kiều T, ông Huỳnh Văn L, chị Trần Thị Hồng P, anh Trần Minh T, ông Trần Văn G đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Mỹ H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000 đồng tiền đã cầm tài sản cho bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết. Đối với bà Trần Mỹ L đã nhận cầm cố xe cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng, ông Trần Văn T đã nhận cầm cố xe cho bị cáo V 02 lần với số tiền 3.000.000 đồng. Qua xác minh tại địa phương bà L, ông T vắng mặt ở địa phương nên chưa mời làm việc được, nếu bà Lvà ông T có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự sẽ giành cho một vụ kiện dân sự khác.

Tại Bản cáo trạng số: 78/CT-VKS-HS ngày 22/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lê Quốc V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b,c khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Quốc V phạm tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quốc Việt từ 04 năm đến 05 năm tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Quốc V đã khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/9/2021 bị cáo đi bộ từ Công viên thuộc khóm Z, phường X, thành phố Trà Vinh đến nhà ông Hà Thế Phương thấy nhà khóa cửa, bị cáo liền dùng cây kìm (loại kìm cắt kim loại) cắt khoen cửa vào bên trong lấy trộm tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave biển số 84L1-336.25 (xe mô tô do chị Lê Thị Kiều T đứng tên chủ sở hữu); 01 máy thổi bụi màu đỏ, trên máy có dòng chữ Canfix EB35A; 01 màn hình vi tính hiệu LG, kích thước 14inch màu đen; 02 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Rino 6Pro màn hình cảm ứng (01 chiếc màu đen, 01 chiếc màu xanh); 01 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, có Model là: "Note 30 mini", màn hình cảm ứng màu đen; 01 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i12 mini, màn hình cảm ứng màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, có Model là: "P43Pro", màn hình cảm ứng màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, có Model là: "i13 Plus", màn hình cảm ứng màu đen. Tổng trị giá là 12.000.000 đồng . Sau khi trộm được tài sản bị cáo đem đến nhà ông Trần Ngọc H gửi cất giữ dùm 01 xe mô tô biển số 84L1-336.25, 01 máy thổi bụi, 01 màn hình vi tính. Đồng thời bị cáo cho ông Hậu 02 chiếc điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, số tài sản còn lại bị cáo cất giữ, đến ngày 27/9/2021 thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Ngoài ra, kể từ ngày 26/8/2021 đến ngày 25/9/2021 bị cáo đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản của 04 người bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt được gồm 04 xe mô tô trị giá 44.000.000 đồng. Bị cáo đem cầm cho bà Trần Mỹ L 01 xe mô tô được 3.000.000 đồng, cầm cho ông Trần Văn T 02 xe mô tô được 5.000.000 đồng, cầm cho bà Trần Mỹ H 01 xe mô tô được 2.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lê Quốc Việt về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân. Trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 05 lần trộm cắp, tài sản bị cáo chiếm đoạt là 56.000.000 đồng, bị cáo đem cầm được 10.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hà Thế P, chị Lê Thị Kiều T, ông Trần Văn G, ông Huỳnh Văn L, chị Trần Thị Hồng P, anh Trần Minh T đã nhận lại được tài sản, nên không có yêu cầu và xin vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Mỹ H, chị Huỳnh Ngọc H không có yêu cầu và xin vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Riêng ông Trần Ngọc H cũng không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Đối vời bà Trần Mỹ L, ông Trần Văn T vắng mặt, Hội đồng xét xử dành riêng cho một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại bị hại xong. Riêng 03 biển số xe 84C1-086.83, 84F1-205.04, 67H1-143.75 Cơ quan điều tra đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không tìm được. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hà Thế P, chị Lê Thị Kiều T, ông Trần Văn G, ông Huỳnh Văn L, chị Trần Thị Hồng P, anh Trần Minh T không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Đối vời bà Trần Mỹ L, ông Trần Văn T vắng mặt, Hội đồng xét xử dành riêng cho một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc H, bà Trần Mỹ H, chị Huỳnh Ngọc H không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 03 biển số xe 84C1-086.83, 84F1-205.04, 67H1-143.75.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Quốc Việt nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Sỹ